

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **138/2021/HS-ST**.

Ngày: 13/8/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng;

Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2021/TLST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H**, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: SN 15, thôn T, xã T, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn H, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1997; con: Có 02 con, sinh năm 2018 và năm 2021; tiền án: Không có; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2021, tạm giam từ ngày 30/4/2021, hiện tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn V, xã T, thành phố B (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Thế L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã T, thành phố B, tỉnh B (vắng mặt tại phiên tòa).

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1997; nơi cư trú: SN 15, thôn T, xã T, thành phố B, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

3. Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1971; nơi cư trú: SN 15, thôn T, xã T, thành phố B, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

4. Ông Nguyễn Thiện D, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện Q, tỉnh B (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn H có mối quan hệ quen biết với anh Nguyễn Văn H. Do thiếu tiền chi tiêu và biết anh H có 01 chiếc xe mô tô, bị cáo H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh H để cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Do vậy, khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/4/2021, bị cáo nhắn tin qua mạng xã hội Facebook và gọi điện rủ anh H đi ăn ốc tại bờ hồ Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, mục đích để tiếp cận và chiếm đoạt chiếc xe mô tô. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến quán ốc đường Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang gặp anh Hậu một mình đi xe mô tô Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 98B2-545.14 đến. Bị cáo và anh H ngồi ăn ốc khoảng 20 phút thì bị cáo cầm điện thoại giả vờ nghe điện và nói “*xong chưa, ra đi, không có xe à, ở đó xong tao ra đón*”. Sau đó, bị cáo nói dối muốn mượn xe mô tô của anh H để đi đón bạn. Anh H tin tưởng nên đã giao xe và chìa khoá xe cho bị cáo mượn. Sau khi mượn được xe mô tô của anh H, bị cáo điều khiển chiếc xe đến nhà anh Đỗ Thế L thế chấp chiếc xe mô tô trên cho anh Linh để vay 5.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 12/4/2021, bị cáo đến nhà anh L lấy lại xe mô tô, còn số tiền vay anh L, bị cáo xin khất đến cuối tháng trả lại. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe mô tô đến cửa hàng cầm đồ “999” tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh của ông Nguyễn Thiện D là chủ cửa hàng để cầm cố xe. Bị cáo tự viết giấy biên nhận cầm đồ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-545.14, nhưng vì không có giấy đăng ký xe nên ông Dương từ chối nhận cầm cố. Bị cáo gọi điện cho ông Nguyễn Thọ Hùng, sinh năm 1969, trú tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là bạn của ông Dương. Bị cáo nhờ ông Nguyễn Thọ Hùng bảo lãnh để cầm cố chiếc xe trên được số tiền 2.800.000 đồng. Trong đó, ông Dương đưa cho bị cáo 1.000.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản cho bị cáo 1.800.000 đồng từ số tài khoản 19036738367011 của Ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản Nguyễn Thiện D vào số tài khoản 1018941640 của Ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản là Hoàng Thị H. Số tiền trên Hùng đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 20/4/2021, anh Nguyễn Văn H có đơn trình báo công an phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, anh Hậu giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy biên nhận cầm cố có chữ ký của Đỗ Văn H.

Tại Kết luận định giá số: 65/KL-HĐĐG ngày 26/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang, kết luận: *“01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-545.14, màu sơn xanh đen bạc, đăng ký lần đầu năm 2015, cũ đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm tháng 4/2021 là 9.000.000 đồng”*.

Tại Kết luận giám định số: 722/KL-KTHS ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: *“Chữ ký, chữ viết (dạng in qua giấy than) trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A là giấy biên nhận cầm đồ của Đỗ Văn H) so với chữ ký, chữ viết của Đỗ Văn H trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M1, M2, M3) là của cùng một người”*.

Tại Bản Cáo trạng số: 137/CT-VKS ngày 18/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố Đỗ Văn H về tội: *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa:

Bị cáo Đỗ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/4/2021, bị cáo nhắn tin qua mạng xã hội Facebook và gọi điện rủ anh Hậu đi ăn ốc tại bờ hồ Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, mục đích để tiếp cận và chiếm đoạt chiếc xe mô tô. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến quán ốc đường Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang gặp anh Hậu một mình đi xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-545.14 đến. Bị cáo và anh Hậu ngồi ăn ốc khoảng 20 phút thì bị cáo cầm điện thoại giả vờ nghe điện và nói *“xong chưa, ra đi, không có xe à, ở đó xong tao ra đón”*. Sau đó, bị cáo nói dối muốn mượn xe mô tô của anh Hậu để đi đón bạn. Sau khi mượn được xe mô tô, bị cáo điều khiển chiếc xe đến nhà anh Đỗ Thế L thế chấp chiếc xe mô tô trên cho anh Linh để vay 5.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 12/4/2021, bị cáo đến nhà anh Linh lấy lại xe mô tô, còn số tiền vay anh Linh, bị cáo xin khất đến cuối tháng trả lại. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô đến cửa hàng cầm đồ “999” tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh của ông Nguyễn Thiện D là chủ cửa hàng để cầm cố xe. Bị cáo tự viết giấy biên nhận cầm đồ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2-545.14, nhưng vì không có giấy đăng ký xe nên ông Dương từ chối nhận cầm cố. Bị cáo nhờ ông Nguyễn Thọ Hùng bảo lãnh để cầm cố chiếc xe trên được số tiền 2.800.000 đồng. Trong đó, ông Dương đưa cho bị cáo 1.000.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản cho bị cáo 1.800.000 đồng vào số tài khoản 1018941640 của Ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản là Hoàng Thị H là vợ bị cáo. Số tiền trên bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Nay bị cáo thấy là sai trái, vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Bị hại là anh Nguyễn Văn H xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 08/4/2021, bị cáo Hùng nhắn tin qua mạng xã hội Facebook rủ anh đi ăn ốc, anh đã đồng ý. Khoảng 20 giờ, anh đi xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-545.14 đến quán ốc tại bờ hồ Nghĩa Long, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang. Khi anh và bị cáo Hùng ngồi ăn được một lúc, thì bị cáo Hùng hỏi mượn xe máy của anh để đi đón bạn và anh đã cho bị cáo Hùng mượn xe. Anh ngồi chờ đến 21 giờ 30 phút thì gọi điện cho bị cáo Hùng, nhưng bị cáo Hùng không nghe máy. Sau đó, anh đi bộ về nhà. Ngày hôm sau, anh liên lạc thì bị cáo Hùng nói là đã cầm xe lấy tiền. Nên ngày 20/4/2021 anh đã trình báo cơ quan Công an. Ngày 16/6/2021, anh đã được ông Hiện là bố đẻ của bị cáo bồi thường theo thỏa thuận cho anh số tiền 7.000.000 đồng. Nay, anh không có yêu cầu gì và đề nghị các cơ quan chức năng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có lời khai xác định:

Anh Đỗ Thế L: Anh quen biết bị cáo Hùng là do là người cùng xã, nhà cũng gần nhau. Khoảng 21 giờ ngày 08/4/2021, bị cáo Hùng có đến nhà anh hỏi vay anh 5.000.000 đồng, anh đồng ý thì bị cáo để lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, bị cáo Hùng có nói lại là sau hai ngày thì trả tiền và lấy xe. Đến ngày 11/4/2021, không thấy Hùng đến, anh có gọi điện cho Hùng thì Hùng nói là xe máy của anh Hậu, anh có bảo bị cáo Hùng lấy xe trả anh Hậu. Ngày 12/4/2021, bị cáo Hùng đến nhà anh, nhưng anh đi vắng, bị cáo có gọi điện nói là cho lấy xe và nợ tiền đến cuối tháng thì trả và anh đã đồng ý. Nay, bị cáo chưa trả cho anh số tiền vay, nhưng anh không yêu cầu bị cáo Hùng trả cho anh số tiền này.

Ông Nguyễn Thiện D: Ông là cửa hàng cầm đồ “999” tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/4/2021, có một nam thanh niên đến cửa hàng ông, sau này ông biết là bị cáo Hùng. Tại đây, bị cáo Hùng đặt vấn đề cầm cố chiếc xe máy, ông hỏi về Giấy đăng ký xe, nhưng bị cáo nói là không có, nên ông đã từ chối. Sau đó, bị cáo gọi điện cho ông Nguyễn Thọ Hùng, sinh năm 1969, trú tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, nhờ ông Nguyễn Thọ Hùng bảo lãnh để cầm cố chiếc xe trên được số tiền 2.800.000 đồng, ông đã đồng ý. Ông đưa cho bị cáo 1.000.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản cho bị cáo 1.800.000 đồng từ số tài khoản 19036738367011 của Ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản Nguyễn Thiện D vào số tài khoản 1018941640 của Ngân hàng Vietcombank. Chiếc xe máy này, ông đã bán cho người khác được 3.000.000 đồng.

Chị Hoàng Thị H: Chị là vợ của bị cáo Hùng. Trước đây chị cũng có mở một tài khoản tại Ngân hàng Vietcombank, nhưng chị không nhớ số tài khoản. Sau khi mở tài khoản này, chị đã đưa cho bị cáo Hùng sử dụng. Việc chồng chị chiếm đoạt xe máy của anh Hậu và cầm cố thế nào thì chị không biết.

Ông Đỗ Văn H: Ông là bố đẻ của bị cáo Hùng. Khoảng giữa tháng 4/2021, anh Nguyễn Văn H có đến nhà ông nói là con ông (bị cáo Hùng) mượn xe, nhưng không trả. Sau này, ông được biết con ông đã đi cầm cố lấy tiền. Ngày 16/6/2021, ông đã gặp gỡ anh Hậu xin lỗi và thỏa thuận bồi thường cho anh Hậu số tiền 7.000.000 đồng, mục đích để đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho con ông. Nay ông không có yêu cầu gì về số tiền này.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H từ 08 tháng đến 10 tháng tù, về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam (ngày 22/4/2021).

2. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy là sai trái, là vi phạm pháp luật, đề nghị được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 08/4/2021, Đỗ Văn H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 98B2-545.14 của anh Nguyễn Văn H trị giá: 9.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, theo Điều 174 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tại khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự, quy định: “*1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*”

Do đó, Cáo trạng số: 137/CT-VKS ngày 18/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động đến thân nhân bồi thường thiệt hại; bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tội phạm bị phát hiện, bị cáo đã đầu thú; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo theo điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần buộc các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội, để giáo dục bị cáo theo Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Qua tài liệu lý lịch của bị cáo thì thấy: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã được bồi thường theo thỏa thuận, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đối với ông Nguyễn Thiện D, anh Đỗ Thế L không biết chiếc xe trên do bị cáo Hùng lừa đảo chiếm đoạt mà có, nên không có căn cứ xử lý đối với những người trên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ và không xem xét.

[7]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H **09** (chín) tháng tù, về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/4/2021).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tp Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Trần Kiên

